

Số: /CV-CTK

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2022

BÁO CÁO

Phục vụ giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021”

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 07/KH-ĐGS ngày 19/8/2022 của Đoàn Giám sát)

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở, ngành, đơn vị, địa phương mình.

Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận là cơ quan trực thuộc Tổng cục Thống kê, có trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động thống kê theo chương trình kế hoạch công tác của Tổng cục trưởng giao và cung cấp thông tin kinh tế - xã hội phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành của lãnh đạo Đảng, chính quyền các cấp, trên địa bàn tỉnh và cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật. Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có trụ sở làm việc và được mở tài khoản riêng.

Thực hiện Quyết định số 1006/QĐ-TCTK ngày 20/5/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thực hiện đúng theo mô hình 5 phòng. Phòng Thống kê Tổng hợp có nhiệm vụ tham mưu giúp Cục trưởng trong việc quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các cuộc thanh tra Thống kê theo quy định của pháp luật; xác minh làm rõ kết luận thanh tra và đề xuất với Cục trưởng trong việc giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Cục trưởng; tham mưu công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành thống kê và công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, là bộ phận thường trực tiếp công dân của Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận.

2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở, ngành, đơn vị, địa phương mình

2.1. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

Hàng năm thực hiện Kế hoạch của Tổng cục Thống kê về kế hoạch thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng; Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận đã xây dựng Kế hoạch hành động về thực hiện chương trình hành động phòng, chống tham nhũng, trong đó có hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng được thực hiện thông qua các đợt sinh hoạt Chi bộ định kỳ, sinh hoạt Công đoàn, ngày Pháp luật định kỳ sáng thứ hai tuần đầu tiên của tháng; thông tin các văn bản về phòng, chống tham nhũng lồng ghép trong các Hội nghị triển khai công tác tập huấn nghiệp vụ thống kê của ngành, đăng tải các văn bản về phòng, chống tham nhũng trên Trang Thông tin điện tử của Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận.

2.2. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng;

- Kế hoạch kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận;

- Kế hoạch kiểm tra, giám sát; thanh tra độc lập và kiểm tra công vụ;

- Kế hoạch hành động về thực hiện chương trình hành động phòng, chống tham nhũng của Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận;

- Kế hoạch về thực hiện công tác ISO của Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận.

2.3. Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách): Không;

2.4. Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Không.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Trong Hội nghị Công chức hàng năm, Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận đã triển khai Kế hoạch công tác và giao điểm thi đua của Tổng cục Thống kê và ký kết thi đua đối với các phòng thuộc Văn phòng Cục và Chi cục Thống kê các khu vực, thành phố. Ban lãnh đạo Cục đã triển khai công tác công khai, minh bạch đến công chức và người lao động mọi hoạt động của cơ quan; cụ thể:

+ Phát động đăng ký thi đua cho cá nhân, tập thể trong toàn ngành thực hiện việc đăng ký và giao ước thi đua lập nhiều thành tích trong công tác nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao trong năm;

+ Việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức được thực hiện công khai thông qua cuộc họp đánh giá 6 tháng, cuối năm của các phòng, Chi cục Thống kê các khu vực, thành phố; Kết quả đánh giá xếp loại công chức, người lao động và bình xét thi đua khen thưởng hàng năm được thông báo trên Hệ thống quản lý văn bản Eoffice;

+ Công khai kết quả nâng bậc lương trước hạn, nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên vượt khung hàng năm và công khai kết quả xét duyệt thi đua, khen thưởng hàng năm;

+ Thực hiện tốt Quy chế chi tiêu, quản lý, sử dụng kinh phí và tài sản công của Cục bảo đảm công khai minh bạch về các chế độ, quyền lợi, trách nhiệm của cán bộ, công chức.

3.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn;

Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận đã xây dựng, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện một số quy chế như quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan; quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với tình hình hoạt động của đơn vị trên cơ sở tuân thủ đúng các quy định về chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước và có kế hoạch hướng dẫn các phòng nghiệp vụ, Chi cục Thống kê các khu vực, thành phố quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê một cách tiết kiệm, hợp lý và có hiệu quả.

3.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng: Không;

3.4. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức;

Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận đã sửa đổi, hoàn thiện và ban hành 01 quy chế để thực hiện trong toàn ngành, quy định rõ giờ giấc làm việc, thái độ của cán bộ,

công chức khi thi hành nhiệm vụ phải thực hiện nghiêm túc các quy định về những việc phải làm và những việc không được làm theo quy định của pháp luật.

3.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định nhằm phòng ngừa tham nhũng (báo cáo số người được chuyển đổi trong kỳ báo cáo).

Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức thực hiện đúng theo quy định.

- Năm 2020, luân chuyển và bổ nhiệm 01 cán bộ Phó Chi cục trưởng Chi cục Thống kê huyện Thuận Nam sang giữ chức vụ Phó phòng Thống kê Tổng hợp (theo Quyết định số 216/QĐ-CTK ngày 15/5/2020).

- Năm 2021: Điều động, bổ nhiệm 01 cán bộ từ Chi cục trưởng Chi cục Thống kê huyện Thuận Bắc về Trưởng phòng phòng Thống kê Tổng hợp Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận (theo Quyết định số 676/QĐ-CTK ngày 09/12/2020); điều động 01 kế toán từ Chi cục Thống kê khu vực Ninh Hải - Thuận Bắc về phòng TC-HC Cục Thống kê (theo Quyết định số 527/QĐ-CTK ngày 25/8/2021).

- Năm 2022: Luân chuyển, điều động các vị trí:

+ Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính về giữ vị trí Trưởng phòng Thống kê Tổng hợp (*Theo Quyết định số 500/QĐ-CTK ngày 15/8/2022*);

+ Trưởng phòng Thống kê Kinh tế giữ vị trí Trưởng phòng Thu thập Thông tin Thống kê (*Theo Quyết định số 501/QĐ-CTK ngày 15/8/*);

+ Trưởng phòng Thống kê Tổng hợp sang giữ vị trí Trưởng phòng Thống kê Kinh tế (*Theo Quyết định số 499/QĐ-CTK ngày 15/8/2022*).

+ Chi cục trưởng Chi cục Thống kê thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về giữ vị trí Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính (*Theo Quyết định số 503/QĐ-CTK ngày 15/8/2022*);

+ Trưởng phòng Thu thập Thông tin Thống kê về giữ vị trí Chi cục trưởng Chi cục Thống kê TP. Phan Rang - Tháp Chàm (*Theo Quyết định số 502/QĐ-CTK ngày 15/8/2022*).

3.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập;

Thực hiện nghiêm túc các quy định của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ về minh bạch tài sản và thu nhập; hoàn thành việc kê khai tài sản thu thập hàng năm đối với cán bộ theo quy định, đặt biệt là thực hiện tốt việc công khai các Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai.

3.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách;

Trong các buổi sinh hoạt Công đoàn định kỳ hàng tháng, Lãnh đạo Cục tuyên truyền một số văn bản liên quan đến việc phòng, chống tham nhũng đến công chức và người lao động, không có đơn vị, cá nhân nào vi phạm về phòng, chống tham nhũng.

3.8. Việc thực hiện cải cách hành chính;

Thực hiện cải cách hành chính một cửa công tác văn thư lưu trữ, công khai các chủ trương, kế hoạch hoạt động của Cục và ban hành các quy chế hoạt động trên một số mặt công tác của cơ quan như quy chế phân phối thu thập; quy chế mua sắm tài sản; quy chế thi đua, khen thưởng.

3.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Thường xuyên cập nhật, xử lý và phản hồi các thông tin, đồng thời công khai các văn bản, báo cáo, lịch công tác trên Trang thông tin điện tử của Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận.

3.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản;

Thực hiện việc chi trả lương và tất cả các khoản chi qua tài khoản kịp thời đến công chức và người lao động.

3.11. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp liên quan đến tham nhũng: Không phát sinh;

3.12. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về trách nhiệm giải trình trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao : Không phát sinh.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng; việc giải quyết, kiểm sát giải quyết, xét xử vụ việc, vụ án tham nhũng; kết quả thu hồi tài sản tham nhũng.

4.1. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của các ngành, đơn vị, địa phương; kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không.

4.2. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Sở, ngành, đơn vị, địa phương: Không;

4.3. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không;

4.4. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không;

4.5. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

5.1. Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra; số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: Không;

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị; đã ban hành kết luận: Không.

5.2. Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số đơn vị có vi phạm/số đơn vị được thanh tra, kiểm tra: Không;

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Không;

- Kiến nghị: kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, xử lý khác; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan quản lý nhà nước: Không;

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: Không.

6. Số vụ việc tham nhũng liên quan đến cán bộ, công chức thanh tra cấp sở, ngành và thanh tra cấp huyện của cơ quan, đơn vị, ngành mình

- Tóm tắt nội dung vụ việc, nêu rõ số lượng cán bộ, công chức thanh tra bị xử lý kỷ luật do có hành vi tham nhũng: Không phát sinh;

- Báo cáo số cán bộ, công chức thanh tra bị cơ quan chức năng khởi tố, điều tra; giá trị tài sản tham nhũng, kết quả thu hồi như thế nào: Không phát sinh.

7. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về PCTN

7.1. Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: Không;

7.2. Những kết quả, đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: Không.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Việc chỉ đạo, điều hành công tác THTK, CLP

Cục Thống kê Ninh Thuận đã phổ biến và triển khai các Nghị quyết của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước và của ngành: Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Để triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Cục Thống kê Ninh Thuận đã chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Công tác tuyên truyền phổ biến được tổ chức dưới nhiều hình thức, lồng ghép trong các cuộc họp cơ quan và sinh hoạt chi bộ; thông qua chào cờ đầu tháng, các cuộc họp Công đoàn và bảng điện tử cơ quan, thực hiện tốt Quy chế làm việc của cơ quan, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan. Thường xuyên cập nhật các tin bài về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến tích cực về tư tưởng, hành động trong đội ngũ công chức. Thực hiện nghiêm túc việc kê khai thu nhập cho các đối tượng phải kê khai theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

Hàng năm Cục Thống kê đều thực hiện báo cáo Thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo Kế hoạch công tác tài chính năm do Tổng cục Thống kê giao.

Xác định được công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là một trong những giải pháp quan trọng nhằm góp phần hoàn thành nhiệm vụ và các chỉ tiêu kinh tế xã hội. Trong năm tiếp tục chỉ đạo các Chi cục Thống kê khu vực huyện, thành phố xây dựng kế hoạch tiết kiệm của từng đơn vị xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu

trong việc thực hiện kiểm tra, chống tham nhũng, lãng phí. nhằm thực hiện tiết kiệm ngân sách Nhà nước và sử dụng ngân sách được giao một cách có hiệu quả.

Tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý thực hiện cải cách hành chính, điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị. Việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của các cơ quan, đơn vị đã gắn kết hơn với các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy định của Luật NSNN từ khâu lập dự toán đến chấp hành và quyết toán NSNN đã được thực hiện khá nghiêm túc. Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách; rà soát sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, hội thảo, ... Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

Kinh phí hoạt động của đơn vị do Tổng cục Thống kê cấp. Tất cả công tác quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của đơn vị đều căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính và Tổng cục Thống kê ban hành.

Công tác kế toán được thực hiện trên phần mềm kế toán Misa từ Cục đến tất cả các Chi cục Thống kê khu vực, thành phố do Tổng cục Thống kê quản lý. Công tác báo cáo tài chính kế toán năm kịp thời phục vụ tốt cho công tác kiểm tra, giám sát của Ngành. Hàng năm, vào tháng 3, đơn vị tiến hành kiểm tra về chứng từ, sổ sách kế toán và lưu trữ chứng từ kế toán ở Chi cục Thống kê khu vực, thành phố. Đồng thời, hướng dẫn, thông báo các định mức thanh toán các cuộc điều tra trong năm. Ngoài ra, trong năm kế toán phối hợp với bộ phận thanh tra, kiểm tra công tác tài chính tại Chi cục Thống kê khu vực, Thành phố thường xuyên, nhằm nắm bắt sai sót tại Chi cục để nhắc nhở và điều chỉnh cho phù hợp.

Ngay từ đầu năm Cục Thống kê đã giao dự toán ngân sách năm cho các Chi cục Thống kê khu vực, thành phố triển khai thực hiện để nâng cao trách nhiệm tự chủ trong từng đơn vị.

Kế hoạch phối hợp với Kho bạc Nhà nước tăng cường công tác kiểm soát chi theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, Thông tư hướng dẫn thi hành của Bộ Tài chính và Công văn của Tổng cục Thống kê. Công tác kiểm soát chi được thực hiện

thường nhằm phát hiện ngăn chặn kịp thời những sai sót trong quản lý chi ngân sách nhà nước như chi sai định mức, chế độ, chi vượt khối lượng với dự toán được duyệt, .. (nếu có).

Công tác quản lý Tài chính giao quyền tự chủ và thực hành tiết kiệm có chuyển biến rõ rệt, thực hiện tốt việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo công khai, dân chủ làm căn cứ tổ chức quản lý và thực hiện trong việc sử dụng ngân sách, tham gia giám sát cán bộ trong việc chấp hành định mức chi tiêu tài chính, tăng cường việc áp dụng giao khoán kinh phí cho từng phòng ban đơn vị, về sử dụng điện thoại, xăng dầu, chi tiêu hội nghị.

Thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí các Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND. UBND Tỉnh về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thực hiện trên tất cả các lĩnh vực tại Cục Thống kê Ninh Thuận và các đơn vị thuộc Cục đảm bảo thực chất, tránh hình thức.

Công khai những quy định về việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao, tiết kiệm trong chi tiêu hành chính, đảm bảo chi đúng tiêu chuẩn, đúng định mức, đúng mục đích, đồng thời chống thất thu và tận dụng khai thác các nguồn thu trong đơn vị. Giảm tối đa chi phí hội nghị, sơ kết, tổng kết, bố trí công chức đi công tác trong nước, chi phí tiếp khách, chi phí điện nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu.... Việc tổ chức Hội nghị, hội thảo phải có nội dung thiết thực, mọi khoản chi phí phải được lãnh đạo đơn vị phê duyệt và bảo đảm đúng chế độ tiêu chuẩn chi theo quy định hiện hành, trong các hội nghị, hội thảo không được tổ chức ăn uống, liên hoan.

Hiện nay, bộ máy hoạt động được tổ chức sắp xếp lại tương đối hợp lý và đạt hiệu quả, sử dụng nguồn kinh phí tự chủ công khai, minh bạch, việc sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định.

- Kết quả tiết kiệm các khoản chi thường xuyên của ngân sách nhà nước: giai đoạn 2016-2021 là 228 triệu theo văn bản chỉ đạo tiết kiệm chi 100% kinh phí tự chủ của Tổng cục Thống kê.

Công tác tổ chức hoạt động đang thực hiện theo Quyết định số 1006/QĐ-TCTK ngày 20/5/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương. Hiện nay mô hình tổ chức 05 phòng cơ quan Cục và 04 Chi cục Thống kê khu vực, thành phố thuộc Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận.

Trong năm đơn vị đã thực hiện đúng quy trình, thủ tục về công tác quy hoạch công chức lãnh đạo; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động luân chuyển công chức như:

- Công tác quy hoạch: Thực hiện tốt công tác Quy hoạch nguồn chức danh lãnh đạo nhằm xây dựng đội ngũ công chức lãnh đạo có đủ về phẩm chất và năng lực đảm bảo sự chuyển tiếp vững vàng, liên tục làm căn cứ để đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và điều động, luân chuyển công chức lãnh đạo.

- Công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động: Được rà soát, kiểm tra đối với các chức danh Lãnh đạo cấp Phòng, Lãnh đạo Chi cục Thống kê đúng theo phân cấp quản lý. Chủ động bố trí, sắp xếp công chức cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công: Đơn vị không có;

4. Trong quản lý, sử dụng vốn ngân sách nhà nước các chương trình mục tiêu quốc gia: Đơn vị không có;

5. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

- Quản lý, sử dụng, sắp xếp lại nhà, đất công vụ, trụ sở làm việc: từ năm 2015 đến nay ổn định với tổng diện tích đất là 4.213,3 m², trong đó diện tích xây dựng đến 31/12/2021 2025.

- Mua sắm, quản lý, sử dụng máy móc, phương tiện đi lại, đầu tư trang thiết bị: Do Tổng cục Thống kê cấp là chủ yếu. Hàng năm Cục Thống kê ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, trong đó có nội dung quản lý và sử dụng tài sản công. Kết thúc năm tài chính, đơn vị đều thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo tình hình quản lý và sử dụng tài sản công theo quy định của ngành Thống kê.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động

Hiện nay cơ quan Cục Thống kê Ninh Thuận tiếp tục thực hiện mô hình tổ chức bộ máy theo Quyết định số 1006/QĐ-TCTK ngày 20/5/2020 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thống kê. Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận với mô hình hiện nay gồm có 05 phòng thuộc cơ quan Cục và 04 Chi cục Thống kê khu vực, thành phố. Số giao chỉ tiêu biên chế năm 2022 là 67 người (trong đó: 59 công chức và 08 lao động hợp đồng). Số công chức hiện có của đơn vị là 50 người còn thiếu 09 chỉ tiêu so với chỉ tiêu biên chế được giao.

Công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động: Được rà soát, kiểm tra, đối chiếu đối với các chức danh Lãnh đạo cấp Phòng, Lãnh đạo Chi cục Thống kê đúng

theo phân cấp quản lý. Chủ động bố trí, sắp xếp công chức cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Công tác quy hoạch: Quy hoạch nguồn chức danh lãnh đạo nhằm xây dựng đội ngũ công chức lãnh đạo có đủ về phẩm chất và năng lực đảm bảo sự chuyển tiếp vững vàng, liên tục làm căn cứ để đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và điều động, luân chuyển công chức lãnh đạo.

Công tác nâng lương, nâng ngạch, chuyển ngạch: Để đảm bảo tính công khai và dân chủ, hàng năm danh sách công chức dự kiến được nâng bậc lương được niêm yết công khai 30 ngày đến toàn thể công chức và người lao động. Hội đồng lương của đơn vị đã tổ chức phiên họp xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức đang hưởng ngạch Thống kê viên và tương đương trở xuống đúng theo phân cấp quản lý và hướng dẫn của Tổng cục Thống kê. Tính đến nay toàn ngành Thống kê Ninh Thuận có 03 công chức ngạch Thống kê viên chính và tương đương chiếm 5,89%; 36 công chức ngạch Thống kê viên và tương đương chiếm 72,55% và 11 công chức ngạch Thống kê viên trung cấp và tương đương chiếm 21,56%.

Công tác thực hiện chính sách, chế độ: Công tác Bảo hiểm xã hội, các khoản đóng góp của đơn vị được đóng và thanh toán kịp thời, đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho công chức và người lao động. Bố trí và giải quyết kịp thời thỏa đáng cho công chức và người lao động về chế độ tiền lương, chế độ phụ cấp nghề, chế độ phép, chế độ nghỉ thai sản, chế độ hưu trí theo đúng quy định của Nhà nước. Trong 06 tháng đầu năm đơn vị đã giải quyết thôi việc cho 01 công chức theo nguyện vọng cá nhân và không có trường hợp bị kỷ luật, chuyển công tác.

7. Trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên: Đơn vị không có;
8. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: Đơn vị không có;
9. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp: Không
10. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán việc THPT, CLP

Thông báo công khai và dân chủ, bàn bạc, thảo luận, góp ý các vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình và công tác của cơ quan như: được thông báo về quyết toán về dự toán và dự toán thu chi ngân sách năm; việc thực hiện các chính sách, chế độ đối với công chức và người lao động ốm đau, hiếu hỉ.... với tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí. Các đơn vị thuộc Cục tiếp tục cụ thể hóa Quy chế thực hiện dân chủ công khai trong hoạt động của cơ quan thông qua việc xây dựng như: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế làm việc.... một cách hợp lý và hiệu quả. Trong năm Ban thanh tra nhân dân

cũng tiến hành thanh kiểm tra nội bộ về công tác chi và quản lý tài chính, kịp thời chấn chỉnh sai sót trong quá trình thanh toán.

Phát huy vai trò làm chủ của công chức và người lao động trong việc phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng và giám sát thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; phát huy quyền làm chủ của công chức và người lao động trong việc giám sát, kiểm tra quá trình chấp hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Thường xuyên kiểm tra thanh quyết toán về tài chính cũng như thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực thống kê tại các đơn vị.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, XÁC ĐỊNH NGUYÊN NHÂN, CHỈ RÕ TRÁCH NHIỆM TRONG VIỆC BAN HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN; THTK, CLP

1. Kết quả đạt được:

Công tác THTK, CLP đã đạt được những kết quả tích cực nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Tổng cục Thống kê, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; Đơn vị luôn nâng cao trách nhiệm, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác THTK, CLP gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao. Đơn vị đã cơ bản thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về THTK, CLP. Các biện pháp THTK, CLP ngày càng được quan tâm chú trọng chỉ đạo, triển khai thực hiện đồng bộ; THTK hiệu quả trong chi tiêu thường xuyên như: điện, nước, điện thoại, chi phí văn phòng, báo chí, tiết kiệm trong việc tổ chức hội họp, tiết kiệm trong chi tiếp khách; tiết kiệm trong việc mua sắm tài sản.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

Công tác tuyên truyền có quan tâm triển khai thực hiện nhưng chưa được duy trì thường xuyên, đối tượng và hình thức tuyên truyền chưa thường xuyên, chưa sâu rộng chưa tạo ra sự chuyển biến tích cực.

Công tác thanh tra, kiểm tra chưa được tổ chức thường xuyên, liên tục. Nhận thức trách nhiệm của một số công chức và người lao động trong công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí chưa cao.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể công chức và người lao động trong thi hành công vụ và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII), kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan. Theo đó lãnh đạo Cục chỉ đạo, tổ chức các đơn vị thực hiện thông qua việc rà soát, ban hành bổ sung các chương trình, kế hoạch cụ thể; phải xây dựng các định mức tiết kiệm cụ thể trong từng lĩnh vực quản lý để giao thành chỉ tiêu phấn đấu đồng thời gắn với cơ chế khen thưởng xứng đáng, kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu và xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và chế độ trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng NSNN. Thực hiện hoàn thành các mục tiêu, các chính sách và biện pháp THPTK, CLP đã ban hành;

Đẩy mạnh công tác thanh tra kiểm tra thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong các lĩnh vực đã quy định, tập trung vào các lĩnh vực chi tiêu ngân sách, tăng cường công tác kiểm tra các cuộc điều tra, hoạt động của cơ quan: Hạn chế tối đa việc sử dụng các thiết bị điện không cần thiết, quản lý về tài sản công, ý thức trách nhiệm, nêu cao tinh thần bảo vệ của công, không lãng phí, phải quán triệt đến từng phòng, từng Chi cục, từng công chức và người lao động của đơn vị cùng thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đoàn giám sát HĐND tỉnh (Bc);
- Lãnh đạo CTK;
- Lưu: VT.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hương

